

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH LINH  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HSST  
Ngày 21/4/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đức Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Cao Cường;  
Bà Trương Thị Lệ Chi.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, đối với:

*Bị cáo:*

Trần Hồng N, sinh ngày 06/7/1999, tại huyện V, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Chưa xác định và bà Trần Thị G, sinh năm 1965; vợ, con chưa có;

Tiền án, Tiền sự: Không có.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Trần H, sinh năm 1941; trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Q, vắng mặt.

- Ông P, sinh năm 1945; trú tại: Thôn H, xã H, huyện Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/01/2023, Trần Hồng N nhận được điện thoại từ một người đàn ông (không rõ tên và địa chỉ) có số thuê bao 0867.081.246 và hỏi N: “*Có vận chuyển pháo hoa nổ về Vĩnh T không?*”, biết pháo hoa nổ là hàng cấm nhưng cần tiền tiêu xài nên N trả lời là có và hỏi: “*Trả cho em được mấy tiền công vận chuyển?*”, người đàn ông trả lời: “*Năm trăm nghìn đồng và hẹn gọi lại cho N sau*”. Đến chiều ngày 06/01/2023, người đàn ông trên

gọi cho N hỏi: “*Hôm nay nhận hàng gần cây xăng Vĩnh T được không?*”, N trả lời: “*Được*”. Khoảng 19 giờ cùng ngày, người đàn ông gọi điện thỏa thuận về việc bỏ pháo hoa nổ ở sau bảng tin Hội nông dân xã Vĩnh T (thuộc địa phận Thôn T, xã Vĩnh T). Sau khi N lấy được pháo để đưa về xã Vĩnh T thì người đàn ông trên sẽ liên lạc chỉ nơi giao hàng và trả tiền công vận chuyển. Khoảng 10 phút sau, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F2-9248 của mình đến bảng tin Hội nông dân xã Vĩnh T dừng xe lại rồi đi bộ vòng ra sau bảng tin lấy một bao gai màu trắng, bên trong có chứa pháo hoa nổ. Khi đang để số pháo hoa nổ đặt trước xe mô tô để vận chuyển thì bị lực lượng Công an huyện V phát hiện, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 bao gai màu trắng, bên trong có 02 bao ni lông màu đen; trong bao ni lông màu đen thứ nhất có 07 hộp giấy, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn, bên ngoài hộp giấy có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có chữ VICTORY, có ký hiệu A8503 (A0398) và 01 hộp giấy, bên trong có 36 ống hình trụ tròn, bên ngoài hộp giấy có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có chữ CHONG KOL, có ký hiệu C0836; bên trong bao ni lông màu đen thứ hai có 02 hộp giấy, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn, bên ngoài hộp giấy có nhiều hoa văn nhiều màu sắc, có chữ CHONG KOL, có ký hiệu C0836. Nam khai nhận vận chuyển số pháo hoa nổ trên để nhận tiền công.

Bản kết luận giám định số: 111/KL-KTHS ngày 10/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 14,2 kg.

*Quá trình điều tra đã thu giữ:*

- Túi niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định gồm: 06 (sáu) hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8503(A0398) và 02 (hai) hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0836 (Hiện tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Vĩnh Linh).

- 01(một) bao gai màu trắng hai bên có viền màu đỏ kích thước 60x100cm; 01 (một) sợi dây cao su màu đen có kích thước 100x01cm; 02 (hai) bao ni lông màu đen có kích thước 40x60cm; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng giống xe DREAM, BKS: 74F2 - 9248, nhãn hiệu NATURE, có số máy 150FMG\*02265488, số khung không có, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0012790, BKS: 74F2 - 9248; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A02s, màu đen, IMEI1: 356525686447620, IMEI2: 359001166447628, bên trong có gắn 02 thẻ sim, thẻ SIM thứ nhất có ký hiệu: 898402000 vinaphone và 11295548513, thẻ SIM thứ 2 có ký hiệu 898404800 00303 11309 4G, số thuê bao thứ nhất là: 0888.570.310, số thuê bao thứ 2 là: 0866.137.029, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (hiện chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh bảo quản chờ xử lý theo quy định).

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKSVL ngày 29 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, đã truy tố bị cáo Trần Hồng N, về tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:**

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:***

*Về tội danh và hình phạt:*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54; Điều 35 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Hồng N, phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”;

Xử phạt tiền bị cáo Trần Hồng N: Từ 35.000.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý tài liệu, đồ vật, vật chứng:*

Đối với số pháo hoa nổ và pháo nổ còn lại sau giám định, là đồ vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 bao gai màu trắng hai bên có viền màu đỏ kích thước 60x100cm, 01 sợi dây cao su màu đen có kích thước 100x01cm, 02 bao ni lông màu đen có kích thước 40x60cm, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng giống xe DREAM, số máy: 150FMG\*02265488, số khung: Không có, BKS: 74F2 - 9248, màu sơn: Nâu, kèm theo giấy đăng ký xe máy số: 0012790, BKS: 74F2 - 9248 đăng ký mang tên chủ xe: Pả L, ông Pả L đã bán lại cho bị cáo và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A02s, màu đen, IMEI1: 356525686447620, IMEI2: 359001166447628, bên trong có gắn 02 thẻ sim, thẻ SIM thứ nhất có ký hiệu: 898402000, vinaphone và 11295548513, thẻ SIM thứ 2 có ký hiệu 8984 04800 00303 11309 4G, số thuê bao thứ nhất là: 0888.570.310, số thuê bao thứ hai là: 0866.137.029 của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Về các vấn đề khác:* Số thuê bao 0867.081.246 theo Viettel Quảng Trị cung cấp là của ông Trần H. Tuy nhiên, qua xác minh thông tin do Viettel cung cấp là không chính xác. Người đàn ông dùng số thuê bao di động trên thuê Trần Hồng N vận chuyển pháo hoa nổ nhưng N không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau. Vì vậy, đề nghị không xét trong vụ án này.

**Bị cáo Trần Hồng N:** Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng; đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1]. Về tố tụng:**

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên, họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên xét thấy

việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

**[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:**

Lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Trần Hồng N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Chiều ngày 06/01/2023, N đã có hành vi vận chuyển trái phép 14,2 kg pháo nổ trong địa phận xã Vĩnh T, huyện V để lấy tiền phí vận chuyển, khi N vừa lấy pháo nổ tại bảng tin Hội nông dân bỏ lên xe mô tô của mình để đi giao thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Trần Hồng N, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”, với tình tiết định khung: “*Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy:**

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới những quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại và xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại vật liệu nổ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nhất là trong các dịp lễ, tết. Vì vậy, cần phải xử lý thỏa đáng, tương xứng với hành vi để răn đe đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo:

Vận chuyển khối lượng pháo ở mức thấp trong định lượng của định khung hình phạt;

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đủ điều kiện để áp dụng các khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự và không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát để đưa ra hình phạt tiền dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là đủ sức răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra trong vụ án này, số thuê bao 0867.081.246 theo Viettel Quảng Trị cung cấp là của ông Trần H. Tuy nhiên, qua xác minh thông tin do Viettel cung cấp là không chính xác. Người đàn ông dùng số thuê bao di động trên thuê Trần Hồng N vận chuyển pháo hoa nổ nhưng N không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

**[4]. Về xử lý tài liệu, đồ vật, vật chứng:**

Đối với số pháo hoa nổ và pháo nổ còn lại sau giám định, là đồ vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 bao gai màu trắng hai bên có viền màu đỏ kích thước

60x100cm, 01 sợi dây cao su màu đen có kích thước 100x01cm, 02 bao ni lông màu đen có kích thước 40x60cm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng giống xe DREAM, số máy: 150FMG\*02265488, số khung: Không có, BKS: 74F2 - 9248, màu sơn: Nâu, kèm theo giấy đăng ký xe máy số: 0012790, BKS: 74F2 - 9248 đăng ký mang tên chủ xe: Pả L, ông Pả L đã bán lại cho bị cáo và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A02s, màu đen, IMEI1: 356525686447620, IMEI2: 359001166447628, bên trong có gắn 02 thẻ sim, thẻ SIM thứ nhất có ký hiệu: 898402000, vinaphone và 11295548513, thẻ SIM thứ 2 có ký hiệu 8984 04800 00303 11309 4G, số thuê bao thứ nhất là: 0888.570.310, số thuê bao thứ hai là: 0866.137.029 của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

**[5]. Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[6]. Về biện pháp ngăn chặn:**

Bị cáo bị xử phạt hình phạt tiền nên không cần thiết phải tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn. Vì vậy, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 08/2023/HSST - LCDKNCT ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **[1]. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54; Điều 35 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Hồng N, phạm tội: *“Vận chuyển hàng cấm”*;

Xử phạt tiền bị cáo Trần Hồng N: 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

#### **[2]. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 06 (sáu) hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu A8503(A0398) và 02 (hai) hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu C0836, hoa văn nhiều màu sắc còn lại sau giám định có trong thùng giấy, ký hiệu P được niêm phong kín, trên thùng có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (hiện đang có tại Công an huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị).

- 01 (một) bao gai màu trắng, hai bên có viền màu đỏ, có kích thước 60 x100cm, 01 (một) sợi dây cao su màu đen có kích thước 100 x 01cm, 02 (hai) bao ni lông màu đen có kích thước 40 x 60cm;

(hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 4 năm 2023).

Tịch thu, nộp ngân sách:

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng giống xe Dream, số máy: 150FMG\*02265488, số khung: Không có, BKS: 74F2 - 9248, màu sơn: Nâu (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong), kèm theo giấy đăng ký xe máy số: 0012790, BKS: 74F2 - 9248.

- 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A02s, màu đen, IMEI1: 356525686447620, IMEI2: 359001166447628, bên trong có gắn 02 thẻ sim, thẻ SIM thứ

nhất có ký hiệu: 898402000, vinaphone và 11295548513, thẻ SIM thứ 2 có ký hiệu 8984 04800 00303 11309 4G, số thuê bao thứ nhất là: 0888.570.310, số thuê bao thứ hai là: 0866.137.029 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

*(Vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 4 năm 2023)*

**[3]. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Trần Hồng N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[4]. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQĐT CA H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T.Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị;
- Sở Tư pháp T.Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lê Đức Minh**

